

Bản án số: 63/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 12-8-2022

V/v: Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Tấn Đầu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Hợp;
2. Bà Nguyễn Hải Anh;

Thư ký phiên tòa: Bà Lữ Cẩm Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông Lâm Sễn- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 189/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022, về tranh chấp ly hôn và nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXX-ST ngày 04 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp BN, xã AS, huyện KH, tỉnh KG.

(Chị M có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh **Lê Tấn Đ**, sinh năm 1982

HKTT: ấp BB, xã LS, huyện KH, tỉnh KG.

Chỗ ở hiện nay: ấp VTA, xã VHH, huyện CT, tỉnh KG.

(Anh Đ vắng mặt lần 2 không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08-4-2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày: Vào năm 2010 chị và anh Lê Tấn Đ tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã AS, huyện KH, tỉnh KG ngày 02/8/2010.

Trong quá trình chung sống vợ chồng chị có 02 con chung tên Lê Hồng T, sinh ngày 01/12/2011 và Lê Thị Ngọc M1, sinh ngày 20/11/2020, hiện các con đang sống chung với chị.

Về tài sản chung trong quá trình chung sống thì vợ chồng chị không có tạo lập tài sản chung, về nợ chung không có nợ chung.

Vợ chồng chị sống với nhau hạnh phúc thì đến năm 2021 vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn và sống ly thân với nhau, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm với nhau trong cuộc sống, thường hay cự cãi nhau và ly thân với nhau từ năm 2021 cho đến nay.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc gia đình không đạt nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị các vấn đề như sau:

- *Về hôn nhân*: Xin ly hôn với anh Lê Tấn Đ

- *Về con chung*: Yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung tên Lê Hồng T, sinh ngày 01/12/2011 và Lê Thị Ngọc M1, sinh ngày 20/11/2020, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Tấn Đ đã được Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Đ đều không có mặt. Tại phiên tòa Đức vắng mặt không lý do.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo hướng chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của chị Muối.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghị án, Tòa án nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Ngày 08-4-2022 chị Nguyễn Thị M có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Lê Tấn Đ. Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” và bị đơn anh Lê Tấn Đ có nơi cư trú ấp BB, xã LS, huyện KH, tỉnh KG; Chỗ ở hiện nay: ấp VT A, xã

VHH, huyện CT, tỉnh KG nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang theo quy định tại khoản 1 theo Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị M vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Lê Tấn Đ đã triệu tập hợp lệ anh Đ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng anh Đ vẫn tiếp tục vắng mặt không lý do. Do đó, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Tấn Đ chung sống với nhau vào năm 2010 trên cơ sở hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn năm 2010 tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn, theo chị M nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống giữa hai vợ chồng không phù hợp. Thực tế chị M và anh Đ đã sống trong tình trạng ly thân trong thời gian dài, không ai quan tâm đến ai. Quá trình giải quyết vụ án, anh Đ không có mặt theo thông báo để Tòa án tiến hành hòa giải, thể hiện anh không có thiện chí để giải quyết mâu thuẫn vợ chồng và tại phiên tòa hôm nay mặc dù anh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng chị M và anh Đ đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị M yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ để ổn định cuộc sống. Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị M, xử cho chị M được ly hôn anh Đ là hoàn toàn phù hợp theo quy định pháp luật.

[3] *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị M xác nhận trong thời gian chung sống chỉ có 02 con chung tên Lê Hồng T, sinh ngày 01/12/2011 và Lê Thị Ngọc M1, sinh ngày 20/11/2020, từ khi vợ chồng sống ly thân với nhau cho đến nay con sống chung với chị M. Trong quá trình giải quyết vụ án chị M yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. HĐXX nhận thấy từ khi chị M và anh Đ sống ly thân với nhau từ năm 2021 cho đến nay con đều do chị M chăm sóc nuôi dưỡng, do đó căn cứ vào điều kiện hoàn cảnh thực tế của đương sự, cần tiếp tục giao các con cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình và cũng phù hợp theo nguyện vọng của con, nên HĐXX chấp nhận.

[4] *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã giải thích cho chị M về quyền yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi các con cho đến khi đủ 18 tuổi theo quy định của pháp luật nhưng chị M xác định không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con và việc chị không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện nên HĐXX không xem xét.

Người trực tiếp nuôi con phải tạo điều kiện để người không trực tiếp nuôi con thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Trường hợp cần thiết, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi quyền nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5] *Về tài sản chung*: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh Đức đúng theo quy định pháp luật nhưng anh Đ vẫn vắng mặt không lý do nên Tòa án không tiến hành hoà giải, đối chất về tài sản chung giữa chị M và anh Đ được. Hơn nữa tại phiên tòa chị M xác nhận vợ chồng chị không tạo lập được tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, về phần tài sản chung HĐXX không xem xét nếu sau này các đương sự có yêu cầu thì đương sự có quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

[6] *Về nợ chung*: Chị M cam kết không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[7] Xét lời trình bày của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị M là nguyên đơn do đó phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Lê Tấn Đ.
2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Lê Hồng T, sinh ngày 01/12/2011 và Lê Thị Ngọc M1, sinh ngày 20/11/2020 cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng (Phù hợp theo nguyện vọng của con). Chị M không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi các con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Lê Tấn Đức có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con không ai có quyền cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị M xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị M xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0001224 ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; chị Muỗi không phải nộp thêm.

“ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014”.

6. Quyền kháng cáo: Chị M có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đ- ong sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện Kiểm sát huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Tấn Đầu

